

TRUNG TÂM Y TẾ YÊN MÔ

Chương: 423

**CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
QUÝ IV NĂM 2024**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Trung tâm Y tế huyện Yên Mô công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý IV năm 2024 như sau:

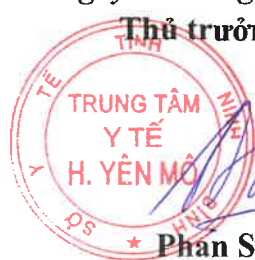
ĐVT: 1.000 đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý IV năm 2024	Ước thực hiện/dự toán năm nay (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý IV năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
I	Tổng số thu, chi, nộp NS phí, lệ phí				
1	Thu từ phí lệ phí, thu dịch vụ, thu khác	28.655.000	8.332.147	29%	116%
1,1	Thu phí ATTP				
1,2	Thu dịch vụ KCB	28.367.000	8.129.177	29%	103%
	Thu từ BHYT	25.230.000	7.067.723	28%	100%
-	Thu từ BHYT - 132	23.757.000	6.717.723	28%	103%
-	Thu từ BHYT - 139	1.473.000	350.000	24%	72%
	Thu trực tiếp từ người bệnh - 132	3.051.000	1.061.454	35%	127%
	Thu tiêm vắc xin dịch vụ - 131	86.000			
1,3	Thu các hoạt động khác	288.000	202.970	70%	204%
2	Chi từ nguồn thu được để lại	28.655.000	8.332.147	29%	105%
	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	28.655.000	8.332.147	29%	105%
	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	26.894.100	10.066.483	37%	51%
1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	23.814.602	7.804.847	33%	43%

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý IV năm 2024	Ước thực hiện/dự toán năm nay (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý IV năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
-	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên -131	4.242.120	1.358.666	32%	55%
-	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên -132	603.000	603.000	100%	23%
-	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên -139	18.969.482	5.843.181	31%	44%
2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	3.079.498	2.261.636	73%	173%
-	Kinh phí nhiệm vụ KTX -131	583.295	310.636	53%	
-	Kinh phí nhiệm vụ KTX -131 (thực hiện chế độ thưởng)	109.000	109.000	100%	
-	Kinh phí nhiệm vụ KTX -132	1.080.000	919.000	85%	
-	Kinh phí nhiệm vụ KTX -132 (thực hiện chế độ thưởng)	383.000	383.000	100%	
-	Kinh phí nhiệm vụ KTX -139	384.203		0%	
-	Kinh phí nhiệm vụ KTX -139 (thực hiện chế độ thưởng)	540.000	540.000	100%	

Ngày 04 tháng 02 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị



Phan Sỹ Điền